

Số: /KH-BCĐ

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 18/QĐ-BCĐQGKTTT ngày 28/02/2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể về việc ban hành kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026, với nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Kết quả đạt được

Năm 2025, khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố tiếp tục duy trì đà tăng trưởng; nhận thức của người dân và doanh nghiệp về mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã được nâng lên rõ rệt. Mặc dù số lượng hợp tác xã thành lập mới còn khiêm tốn, nhưng quy mô thành viên và nguồn vốn có xu hướng tăng, xuất hiện nhiều mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả, hỗ trợ tốt kinh tế hộ, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Các hợp tác xã từng bước gắn kết với doanh nghiệp trong chuỗi giá trị, giúp ổn định đầu ra và nâng cao giá trị sản phẩm. Tính đến cuối năm 2025, thành phố Cần Thơ có 900 hợp tác xã, 3.750 tổ hợp tác và 09 liên hiệp hợp tác xã, với tổng vốn điều lệ trên 1.600.000 triệu đồng; trong đó, có 673 hợp tác xã nông nghiệp và 227 hợp tác xã phi nông nghiệp, hơn 300 hợp tác xã liên kết với doanh nghiệp ở một hoặc nhiều khâu/công đoạn trong chuỗi giá trị.

Bên cạnh đó, các sở, ngành thành phố và địa phương đã triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021 - 2025, nhất là công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực; đồng thời xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP),... góp phần cải thiện đời sống người dân.

2. Khó khăn, hạn chế

Dù có bước phát triển nhưng khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố vẫn chưa thực sự bền vững, có nhiều chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra, gây áp lực cho mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025; số lượng hợp tác xã thành lập mới còn thấp. Phần lớn hợp tác xã, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp có quy mô nhỏ, thiếu vốn và cơ sở vật chất, số lượng hợp tác xã hoạt động trung bình, yếu hoặc ngừng hoạt động còn cao. Nhiều hợp tác xã chưa có kỹ năng xây dựng phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, trình độ khoa học công nghệ còn lạc hậu. Khó khăn lớn là tiếp cận vốn tín dụng do thiếu tài sản thế chấp, hoạt động chưa hiệu quả, thiếu minh bạch tài chính, sổ sách kế toán chưa đáp ứng yêu cầu nên tổng dư nợ vay tại các ngân hàng thương mại còn thấp. Bên cạnh đó, năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ hợp tác xã còn hạn chế, tư duy sản xuất kinh doanh chưa theo kịp cơ chế thị trường, thiếu tính năng động và khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ đặc thù hoạt động của hợp tác xã, nhất là trong nông nghiệp, còn phụ thuộc nhiều vào thị trường với sức tiêu thụ thấp, giá cả bấp bênh và chi phí đầu vào biến động mạnh như: giống, phân bón, thức ăn chăn nuôi. Các lĩnh vực dịch vụ như: du lịch, thương mại, tín dụng, vận tải cũng chịu áp lực cạnh tranh lớn. Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, cán bộ quản lý phần lớn chưa qua đào tạo bài bản, tuổi cao, sản xuất dựa vào kinh nghiệm, chưa chú trọng đến việc xây dựng thương hiệu, nhãn mác nên sản phẩm, chưa đáp ứng nhu cầu thị trường.

Ngoài ra, phần lớn hợp tác xã hoạt động nhỏ lẻ, manh mún, thiếu liên kết chuỗi giá trị và chưa phát huy tốt nguồn lực nội tại; một số nơi còn mang tính hình thức, gia đình. Phương án sản xuất kinh doanh chưa sát thực tế cũng làm giảm hiệu quả hoạt động. Đồng thời, ở một số địa phương, sự quan tâm của chính quyền chưa đầy đủ và nhận thức của người dân về kinh tế tập thể còn hạn chế, vẫn còn tâm lý trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn thành phố Cần Thơ trong năm 2026.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể thành phố trong việc tham mưu, điều phối, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tập thể.

- Thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tập thể theo hướng hiệu quả, bền vững; nâng cao năng lực nội tại, sức cạnh tranh và khả năng thích ứng với cơ chế thị trường của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và người dân về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội; góp phần thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và chiến lược phát triển kinh tế của thành phố.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; phát huy vai trò phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban ngành thành phố và địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực và địa phương, gắn với mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế tập thể năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Đảm bảo lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các chương trình, dự án có liên quan; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa cho phát triển kinh tế tập thể.

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện; nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả trong hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Luật Hợp tác xã năm 2023; các Chương trình, kế hoạch thực hiện ở các sở, ban ngành thành phố, cấp ủy trực thuộc thành phố và đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đảm bảo thống nhất, xuyên suốt.

- Tiếp tục đổi mới, nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; trọng tâm là các chính sách hỗ trợ gắn với các

Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tạo tiền đề cho sự phát triển trong những năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể, hợp tác xã, các hoạt động của Ban Chỉ đạo và chính quyền địa phương để nâng cao nhận thức của người dân và cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt là việc tuyên truyền và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

- Xây dựng, phát hiện các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động có hiệu quả từ thực tiễn theo lĩnh vực phụ trách để tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng và tăng cường truyền thông, quảng bá các mô hình mới, hoạt động hiệu quả, có sức lan tỏa rộng. Tăng cường theo dõi, nắm bắt và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, ưu tiên bố trí kinh phí, cán bộ theo dõi các nội dung về đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã ở cơ quan, đơn vị từ thành phố đến địa phương.

2. Hoạt động cụ thể

a) Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phát triển kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Tập trung xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mẫu áp dụng nông nghiệp thông minh; lấy các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động có hiệu quả kết hợp các tin, bài viết phân tích chuyên sâu để tuyên truyền, vận động. Triển khai tốt các hình thức tuyên truyền, làm cho người dân thấy rõ lợi ích khi tham gia các tổ chức kinh tế tập thể là xu thế tất yếu trong tình hình hiện nay.

- Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả với hình thức đa dạng, phong phú; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

- Kịp thời phổ biến các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công nghệ số, kinh tế số và chuyển đổi số cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các thành viên.

b) Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật, triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

- Về chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực: Thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá nguồn nhân lực hiện có để xác định mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng trình độ, năng lực cho cán bộ hợp tác xã theo lộ trình trước mắt và lâu dài; tập trung đào tạo theo nhu cầu, nhất là đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ có cam kết làm việc lâu dài tại các hợp tác xã. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuẩn hóa các chức danh quản lý kinh tế tập thể (Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, kế toán); đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho bộ máy lãnh đạo và người lao động trong các tổ chức kinh tế tập thể. Xây dựng các hình thức và phương pháp đào tạo khoa học, lý luận phải đi đôi với thực tiễn, gắn thực hành, hướng dẫn trực quan, cầm tay chỉ việc để đem lại hiệu quả cao nhất.

- Về chính sách hỗ trợ thông tin: Hỗ trợ cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã. Thực hiện cập nhật và giới thiệu các công nghệ mới, công nghệ phù hợp có thể ứng dụng trong sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm của hợp tác xã. Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về hoạt động chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ như đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý; hỗ trợ triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tập thể. Hỗ trợ cung cấp thông tin liên quan đến thị trường, xúc tiến thương mại và hoạt động tiêu thụ sản phẩm của các hợp tác xã; hỗ trợ cung cấp thông tin liên quan đến các chính sách tài chính, cơ chế ưu đãi và nguồn lực ngân sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Về chính sách hỗ trợ xây dựng mạng lưới cung cấp dịch vụ tư vấn: Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã tiếp cận mạng lưới tư vấn viên nhằm nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất - kinh doanh và khả năng thích ứng thị trường. Nội dung hỗ trợ bao gồm: kết nối các hợp tác xã với đội ngũ tư vấn viên có chuyên môn và kinh nghiệm trong các lĩnh vực như quản trị nhân sự, tài chính - kế toán, lập kế hoạch sản xuất - vận hành, xây dựng chiến lược bán hàng, phân tích và mở rộng thị trường, tổ chức quản trị nội bộ, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý và truy xuất nguồn gốc sản phẩm,...

- Về chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động hiệu quả: Hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu học tập, tiếp thu kinh nghiệm từ các mô hình hoạt động hiệu quả thông qua nhiều hình thức phong phú và thiết thực. Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề nhằm chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp quản trị, mô hình tổ chức sản xuất tiên tiến, ứng dụng chuyển đổi số và phát triển bền vững trong kinh tế tập thể. Tổ chức các đoàn tham quan, khảo sát thực tế tại những hợp tác xã điển hình, các

doanh nghiệp thành công trong lĩnh vực tương đồng để học hỏi quy trình vận hành, cơ cấu tổ chức, quản lý tài chính, tiếp cận thị trường và xây dựng thương hiệu.

- Về chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia, Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, sản phẩm OCOP; hỗ trợ xác lập, quản lý nhãn hiệu hàng hóa, phát triển các nhãn hiệu hàng hóa đã được xác lập tạo thành thương hiệu trên thị trường; hỗ trợ các hợp tác xã sản xuất theo quy trình sản xuất an toàn, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản sau thu hoạch. Tổ chức nghiên cứu, thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ gắn với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, nâng cao giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh. Xây dựng mô hình liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao; triển khai các dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, quan tâm công nghệ chế biến, bảo quản sau thu hoạch. Xây dựng mô hình liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ tiên tiến.

- Về chính sách hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường: Kết nối, hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể tham gia các Hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ triển lãm do Trung ương và các tỉnh trong khu vực tổ chức để giới thiệu, quảng bá sản phẩm; trong đó, chú trọng các sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của địa phương. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách khuyến công, chương trình khuyến công trên địa bàn thành phố, hỗ trợ vốn khuyến công khuyến khích các cơ sở công nghiệp nông thôn, trong đó có hợp tác xã đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng, trang thiết bị: Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trong giai đoạn phát triển mới; trong đó, tập trung các chính sách: hỗ trợ, thu hút nguồn nhân lực; đất đai; tài chính, tín dụng; khoa học và công nghệ; hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường; nghiên cứu đề xuất và thực hiện thí điểm cơ chế kết hợp đầu tư giữa nhà nước và nhân dân (đầu tư công, quản trị cộng đồng), các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế tập thể; cân đối nguồn vốn đầu tư công; trong đó, chú trọng lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến công, khuyến nông, xúc tiến thương mại cho phát triển kinh tế tập thể.

- Về chính sách hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro: Hỗ trợ phân chi phí kiểm toán đối với các hợp tác xã đã thuê tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của năm tài chính trước liền kề. Đối tượng áp dụng là các hợp tác xã thuộc nhóm quy mô siêu nhỏ và nhỏ nhằm khuyến khích tính minh bạch, nâng cao năng lực quản trị tài chính và đáp ứng yêu cầu tiếp cận các nguồn lực từ Nhà nước và đối tác phát triển. Việc hỗ trợ được xem xét trong trường hợp hợp tác xã có dự án, chương trình hoặc hoạt động được Nhà nước hỗ trợ với tổng mức kinh phí từ 03 tỷ đồng trở lên nhằm đảm bảo tính hiệu quả của đầu tư công và kiểm soát tốt việc sử dụng nguồn lực.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Tiếp tục kiện toàn và phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể thành phố; thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, phối hợp, điều hành, quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn.

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo trong công tác tham mưu cho Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố thành phố chỉ đạo, giải quyết những vấn đề liên quan tới đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành, đơn vị và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật. Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi hành Luật Hợp tác xã năm 2023; chỉ đạo xử lý các vi phạm pháp luật của cá nhân, tổ chức về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cấp cơ sở: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong việc phát triển kinh tế tập thể; phát huy vai trò của các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động đúng quy định Luật Hợp tác xã năm 2023; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác xây dựng, phát triển hợp tác xã trên địa bàn; tổ chức gặp gỡ, đối thoại với hợp tác xã để nắm tình hình, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn liên quan.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

- Tăng cường biện pháp hỗ trợ, tư vấn để nâng cao sức cạnh tranh, phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể. Phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong hợp tác xã; vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia hợp tác xã phát triển kinh tế. Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hóa các loại thành viên trong tổ chức kinh tế tập thể (thành viên chính thức và thành viên liên kết); vận động các thành viên tăng thêm vốn góp, kết nạp thêm nhiều thành viên hợp tác xã để tăng vốn

điều lệ và huy động từ thành viên để tăng vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của các hợp tác xã; nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã.

- Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh cho các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng công khai, minh bạch thông qua các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước; hướng dẫn hợp tác xã củng cố bộ máy kế toán, kiểm toán. Ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước trong việc hỗ trợ phát triển các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng của kinh tế tập thể, bao gồm: Nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ hợp tác xã,...). Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã không hoạt động, hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp chuyển hướng hoạt động theo mô hình dịch vụ tổng hợp, đa ngành, nghề, có nhiều dịch vụ; chú trọng tăng cường liên kết với các doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ nông sản, gắn với xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp. Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ xây dựng và phát triển các hợp tác xã điểm trên lĩnh vực nông nghiệp, gắn với xây dựng chuỗi giá trị và sản phẩm OCOP của địa phương, nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và tăng thu nhập cho thành viên.

- Tăng cường liên kết giữa hợp tác xã với các doanh nghiệp, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp nhà nước. Tham mưu, định hướng doanh nghiệp nhà nước ưu tiên hỗ trợ liên kết, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể liên kết với các doanh nghiệp để tham gia vào các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị đặc biệt là tham gia các ngành công nghiệp phụ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và nhiệm vụ được phân công (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ thuộc sở, ngành, địa phương được phân công theo dõi, phụ trách (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

3. Sở Tài chính - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của

Trưởng ban Ban Chỉ đạo; báo cáo về tình hình triển khai các nội dung trong Kế hoạch hoạt động này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động, tích cực vận động đoàn viên, hội viên tham gia thành lập, củng cố và phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn thành phố.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo và điều kiện thực tế của địa phương để chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với các Ủy viên Ban Chỉ đạo trong triển khai các nhiệm vụ được phân công.

Tập trung huy động nguồn lực, ưu tiên cân đối, bố trí vốn từ ngân sách Nhà nước, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch và hỗ trợ chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Các sở, ban ngành thành phố và địa phương triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được phân công và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ trong năm 2026. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, có khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý phù hợp gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND thành phố (1AG);
- UBMT Tổ quốc VN và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Sở, ban ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- VP. UBND thành phố (2I,3B);
- Lưu: VT.HN.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Trần Chí Hùng

Phụ lục I
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày tháng 4 năm 2026)

STT	Nhiệm vụ, Đề án	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Công tác triển khai chỉ đạo			
1	Kiểm toàn và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể thành phố	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương	Đã thực hiện
2	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2026	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
3	Cân đối, bố trí kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện các nội dung có liên quan đến nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX	Các đơn vị chủ quản các Chương trình	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
4	Tham mưu ban hành Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Đã tham mưu UBND thành phố
5	Tham mưu Ban hành Kế hoạch của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Quý II/2026
6	Vận động đoàn viên, hội viên, thanh niên tham gia thành lập, củng cố và phát triển các mô hình HTX kiểu mới, tổ hợp tác theo Luật Hợp tác xã	Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
7	Hợp định kỳ Ban Chỉ đạo phát triển KTTT thành phố năm 2026	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Quý III/2026
II	Đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển KTTT, HTX			

STT	Nhiệm vụ, Đề án	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tham mưu ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thực hiện các chính sách phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Quý II/2026
2	Triển khai Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 15/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Các sở, ngành, địa phương	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Cân đối, bố trí kinh phí thường xuyên từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách thành phố để thực hiện các chính sách hỗ trợ HTX theo các quy định hiện hành.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
4	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2027	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Quý III/2026
5	Chỉ đạo các cơ quan phát thanh, truyền hình, báo chí mở chuyên mục phát sóng về KTTT, HTX	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan báo chí, truyền thông	Năm 2026
6	Xây dựng Chương trình tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về KTTT, HTX	Liên minh Hợp tác xã thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
7	Quản lý và điều hành Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX thành phố	Liên minh Hợp tác xã thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
8	Tham mưu tham dự Diễn đàn kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026	Sở Tài chính	Các sở ngành, địa phương	Năm 2026
9	Triển khai Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển KTTT, HTX trong nông nghiệp giai đoạn 2023- 2030”, năm 2026	Hội Nông dân thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
10	Triển khai Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”, năm 2026	Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
11	Triển khai hỗ trợ các tổ chức KTTT, HTX theo tinh thần Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 10/02/2026 của HĐND thành phố quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Sở Công Thương	Các sở ngành, địa phương	Năm 2026
12	Tổng kết Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác và Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày	Sở Tài chính	Các sở ngành, địa phương	Quý II/2026

STT	Nhiệm vụ, Đề án	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	12/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã			
	Triển khai Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND thành phố phê duyệt Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
14	Triển khai thực hiện 21 nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về kinh tế tập thể năm 2026 (theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND thành phố)	Liên minh Hợp tác xã thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
III	Kiểm tra, giám sát, khen thưởng và nhân rộng mô hình			
1	Tổ chức các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo khảo sát, kiểm tra, đôn đốc tình hình chỉ đạo phát triển KTTT, HTX tại các địa phương thuộc địa bàn phụ trách	Các sở, ngành	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
2	Khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình KTTT, HTX hoạt động hiệu quả	Các sở, ngành, địa phương	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026
3	Khảo sát, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn triển khai Luật Hợp tác xã; công tác giải thể, đăng ký và tổ chức lại các tổ chức kinh tế hợp tác; các Chương trình, Đề án phát triển KTTT, HTX	Sở Tài chính, Liên minh Hợp tác xã thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2026

Phụ lục II
PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN THEO DỐI VÀ CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ
CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày tháng 4 năm 2026)

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn (xã, phường)
1	Ông Ngô Thái Chân	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Phó Trưởng ban	Phú Lợi, Sóc Trăng, Mỹ Xuyên, Vĩnh Phước, Vĩnh Châu, Hồ Đắc Kien
2	Ông Võ Minh Cảnh	Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố, Phó Trưởng ban	Vị Thanh, Vị Tân, Long Bình, Long Phú 1, Đại Thành, Tân Long
3	Ông Nguyễn Thanh Hải	Phó Giám đốc Sở Tài chính, Ủy viên	Ninh Kiều, Cái Khế, Thuận Hưng, Thới Nốt, Thới An Đông, Cù Lao Dung
4	Ông Lê Thanh Việt	Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Ủy viên	Bình Thủy, Long Xuyên, Cái Răng, Hưng Phú, Ô Môn, Long Hưng
5	Ông Hứa Trường Sơn	Phó Giám đốc Sở Công Thương, Ủy viên	Khánh Hòa, Hòa Lự, Vị Thủy, Vĩnh Thuận Đông, Vị Thanh 1, Mỹ Hương
6	Ông Phạm Trường Giang	Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy viên	Trường Long, Trường Xuân, Trường Thành, Cờ Đỏ, Đông Hiệp, Long Mỹ
7	Ông Tiêu Minh Dương	Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy viên	Trung Hưng, Thạnh Phú, Thới Hưng, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Trinh, An Thạnh
8	Ông Nguyễn Văn Hiền	Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên	Thanh An, Thạnh Quới, Phong Năm, Mỹ Phước, Lai Hòa, Tân Lộc
9	Ông Trần Khắc Trung	Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy viên	Vĩnh Hải, Vĩnh Tường, Vĩnh Viễn, Xà Phiên, Lương Tâm, Liêu Tú
10	Ông Trương Công Quốc Việt	Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên	Thanh Xuân, Tân Hòa, Trường Long Tây, Châu Thành, Đông Phước, Thạnh Thới An
11	Ông Võ Hoài Hận	Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên	Phước Thới, Thới Long, Trung Nhứt, Tân An, An Bình, Ngã Bảy
12	Ông Nguyễn Văn Sử	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố, Ủy viên	Phong Điền, Nhơn Ái, Thới Lai, Đông Thuận, Lịch Hội Thượng, Tài Văn

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn (xã, phường)
13	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Ủy viên	Phú Hữu, Tân Bình, Hòa An, Phương Bình, Tân Phước Hưng, Trần Đề
14	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Trưởng Ban Công tác Đoàn và Thanh thiếu nhi Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, Phó Bí thư Thường trực Thành đoàn, Ủy viên	Hiệp Hưng, Phụng Hiệp, Thạnh Hòa, Hòa Tú, Gia Hòa, Nhu Gia, Ngọc Tố
15	Ông Nguyễn Việt Thống	Phó Trưởng Thuế thành phố, Ủy viên	Vĩnh Lợi, Phú Lộc, Ngã Năm, Mỹ Quới, Lâm Tân, Mỹ Tú
16	Ông Lê Thanh Tiền	Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Khu vực 14, Ủy viên	Trường Khánh, Đại Ngãi, Tân Thạnh, Long Phú, Nhơn Mỹ, An Lạc Thôn
17	Ông Bùi Bảo Quốc	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố, Ủy viên	Kế Sách, Thới An Hội, Đại Hải, Phú Tâm, An Ninh, Thuận Hòa